

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2025

**QUY CHẾ ĐẠI HỘI
HỘI KHOA HỌC PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM
NHIỆM KỲ IV (2025-2030)**

**CHƯƠNG I.
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội nhiệm kỳ IV (2025-2030) (“Đại hội”) của Hội Khoa học Phát triển Nông thôn Việt Nam (“Hội”);
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của hội viên Hội; người tham dự họp Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội; phương thức biểu quyết, bầu cử và thông qua các nội dung tại Đại hội.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc tại Đại hội

Để công tác tổ chức Đại hội được hiệu quả, an toàn, hội viên Hội, người tham dự Đại hội phải tuân thủ các nguyên tắc làm việc sau:

1. Tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều hành của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự tại Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội;
2. Đảm bảo sức khỏe khi tham dự Đại hội;
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;
4. Tất cả điện thoại di động phải được chuyển sang chế độ không để chuông và hạn chế tối đa việc sử dụng điện thoại trong phòng Đại hội;
5. Không được quay phim, chụp ảnh, ghi âm gây ảnh hưởng đến hoạt động điều hành Đại hội (trừ trường hợp được sự cho phép của Đoàn Chủ tịch và Ban Tổ chức Đại hội);
6. Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ của Hội và các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II.

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA HỘI VIÊN, NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của hội viên, người tham dự Đại hội

1. Các hội viên có tên trong danh sách hội viên của Hội có quyền trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội;

2. Tại Đại hội, hội viên, người đại diện theo ủy quyền của hội viên khi tới tham dự cuộc họp phải xuất trình: Giấy mời họp (nếu có), bản gốc CCCD/CMND/Hộ chiếu còn hiệu lực, Giấy ủy quyền (trong trường hợp được ủy quyền tham dự họp) để thực hiện thủ tục thẩm tra tư cách hội viên và đăng ký tham dự Đại hội. Các Đại biểu, Khách mời tham dự phải xuất trình Giấy mời của Ban Tổ chức, trường hợp khác không có giấy mời phải được sự đồng ý của Ban Tổ chức;

3. Được nhận liệu họp và các tài liệu khác theo quy định của Hội sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban thẩm tra tư cách hội viên (đối với hội viên chính thức);

4. Được thảo luận, phát biểu, bầu cử và biểu quyết tất cả các vấn đề trong nội dung Chương trình họp Đại hội;

5. Hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức của Hội, trừ quyền ứng cử, bầu cử các chức danh lãnh đạo của Hội và không được biểu quyết các vấn đề của Hội;

6. Tham dự cuộc họp đúng giờ, trường hợp đến họp sau khi đã khai mạc vẫn có thể đăng ký tham dự và thực hiện biểu quyết, nhưng Đoàn Chủ tịch không có trách nhiệm dừng Đại hội. Trong trường hợp này, hiệu lực của các nội dung đã được biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch

1. Điều hành Đại hội theo Chương trình họp, Quy chế làm việc đã được Đại hội thông qua;

2. Đề xuất Đại hội thay đổi chương trình họp; đề xuất hoãn/tạm dừng họp; thay đổi địa điểm họp; quyết định thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội một cách có trật tự, đảm bảo an ninh, an toàn Đại hội đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thẩm tra tư cách hội viên

Ban Thẩm tra tư cách hội viên gồm 01 (một) Trưởng ban và các thành viên do Ban Chấp hành chỉ định và có các quyền, nghĩa vụ sau đây:

1. Ban Thẩm tra tư cách hội viên được thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;
2. Thực hiện thẩm tra tư cách hội viên đủ điều kiện tham dự Đại hội theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ của Hội;
3. Giải đáp thắc mắc, phát hiện và xử lý các vấn đề liên quan đến tư cách hội viên và các vấn đề liên quan trong suốt thời gian tiến hành Đại hội;
4. Phát/hướng dẫn cho hội viên đến dự họp Đại hội: phiếu bầu và các tài liệu họp khác;
5. Báo cáo trước Đại hội về kết quả thẩm tra tư cách hội viên dự họp Đại hội;
6. Thực hiện các nhiệm vụ/công việc khác theo sự phân công của Đoàn Chủ tịch.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

Ban Thư ký Đại hội gồm 01 (một) Trưởng ban và một thành viên được Đoàn Chủ tịch đề cử, được Đại hội biểu quyết thông qua và có các quyền, nghĩa vụ sau đây:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung, diễn biến của Đại hội;
2. Lập Biên bản và Nghị quyết của Đại hội;
3. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các hội viên (nếu có);
4. Thực hiện các công việc khác theo sự phân công của Đoàn Chủ tịch.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

Ban Kiểm phiếu gồm 01 (một) Trưởng ban và các thành viên được Đoàn Chủ tịch đề cử, được Đại hội biểu quyết thông qua và có các quyền, nghĩa vụ sau đây:

1. Hướng dẫn hội viên cách thực hiện biểu quyết các vấn đề tại Đại hội và cách thức bầu cử;
2. Thực hiện kiểm phiếu khi Đại hội biểu quyết các vấn đề tại cuộc họp và kiểm phiếu khi bầu thành viên Ban Chấp hành, thành viên Ban Kiểm tra nhiệm kỳ IV (2025– 2030); báo cáo kết quả kiểm phiếu công khai tại Đại hội theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định của Hội;

3. Giải đáp thắc mắc, phát hiện và xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến việc kiểm phiếu, Thẻ biểu quyết và các vấn đề liên quan trong suốt thời gian tiến hành Đại hội;

4. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác các công việc đã thực hiện; kết quả biểu quyết và bầu cử;

5. Thực hiện các nhiệm vụ, công việc khác theo sự phân công của Đoàn Chủ tịch.

CHƯƠNG III.

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ, THẺ THỨC TIẾN HÀNH HỌP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành họp Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có trên 1/2 số hội viên chính thức dự họp;

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì Hội sẽ thực hiện mời họp lần tiếp theo đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Hội và các quy định nội bộ khác có liên quan.

Điều 9. Phương thức biểu quyết, bầu cử tại Đại hội

1. Việc biểu quyết các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội theo chương trình họp được thực hiện thông qua hình thức biểu quyết giơ tay;

2. Việc bầu thành viên Ban Chấp hành, thành viên Ban Kiểm tra được thực hiện theo Quy chế bầu cử Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra Hội Khoa học Phát triển Nông thôn Việt Nam nhiệm kỳ IV (2025– 2030).

Điều 10. Điều kiện thông qua quyết định của Đại hội

Quyết định của Đại hội được thông qua khi có trên 1/2 số hội viên chính thức dự họp tán thành.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Căn cứ vào số lượng hội viên tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Đoàn Chủ tịch có thể lựa chọn phương pháp điều hành cuộc họp. Hội viên tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch. Đoàn Chủ tịch sẽ mời tuần tự từng hội viên trình bày ý kiến của mình. Trường hợp các hội viên có cùng ý kiến, hoặc nội dung ý kiến tương tự nhau thì Đoàn Chủ tịch chỉ giải đáp một lần cho các ý kiến của hội viên;

2. Hội viên phát biểu ngắn gọn, tránh trùng lặp, tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình đã được Đại hội thông qua. Đoàn Chủ tịch có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị hội viên tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu; mời ra khỏi cuộc họp những người không tuân thủ quyền điều hành của Đoàn Chủ tịch, có ý gây rối an ninh, trật tự, ngăn cản tính liên tục liên mạch, tiến trình bình thường của Đại hội.

Điều 12. Biên bản họp Đại hội

1. Nội dung cuộc họp được lập thành Biên bản, được Ban Thư ký đọc lại trước toàn thể Đại hội và được thông qua trước khi bế mạc cuộc họp;

2. Đoàn Chủ tịch, Thư ký cuộc họp và những thành viên khác ký tên trên biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản;

3. Toàn văn Biên bản họp, Nghị quyết của Đại hội và tài liệu có liên quan của cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Hội.

CHƯƠNG IV.

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 04 Chương 13 Điều được công bố công khai trước Đại hội, có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm được Đại hội biểu quyết thông qua và có hiệu lực áp dụng tại Đại hội nhiệm kỳ IV (2025-2030) của Hội.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**